

0.a. Goal

Mục tiêu 3: Bảo đảm cuộc sống khỏe mạnh và tăng cường phúc lợi cho mọi người ở mọi lứa tuổi

0.b. Target

Mục tiêu 3.1: Đến năm 2030, giảm tỷ số tử vong mẹ xuống dưới 45/100000 trẻ đẻ sống; giảm tỷ suất tử vong trẻ dưới 1 tuổi xuống dưới 10 ca trên 1000 trẻ đẻ sống và tỷ suất tử vong trẻ dưới 5 tuổi xuống dưới 15 ca trên 1000 trẻ đẻ sống (Mục tiêu 3.1 và Mục tiêu 3.2 toàn cầu)

0.c. Indicator

Chỉ tiêu 3.1.4. Tỷ suất chết sơ sinh

0.d. Series

Neonatal mortality rate [3.2.2] SH_DYN_NMRT

0.e. Metadata update

tháng 6/2021

1.a. Organisation

Tổng cục Thống kê

1.f. Contact mail

54 Nguyễn Chí Thanh, Đống Đa, Hà Nội

1.g. Contact email

banbientap@gso.gov.vn

2.a. Definition and concepts

Tỷ suất chết sơ sinh là số trẻ đẻ ra sống bị chết trước 28 ngày sau sinh tính bình quân trên một nghìn trẻ đẻ ra sống trong năm. Trẻ sơ sinh là trẻ từ khi sinh ra cho đến 28 ngày tuổi.

2.b. Unit of measure

trên 1000 trẻ đẻ sống

3.a. Data sources

- Hệ thống đăng ký hộ tịch;
- Điều tra thống kê

3.b. Data collection method

Tổng cục Thống kê phối hợp với Bộ Y tế thực hiện điều tra chọn mẫu để thu thập thông tin; Bộ Tư pháp thu thập thông tin qua hệ thống đăng ký hộ tịch và gửi về Tổng cục Thống kê. Tổng cục Thống kê tổng hợp số liệu từ 2 nguồn và công bố chỉ tiêu.

* Nguồn số liệu hiện tại thu qua Kết quả điều tra đánh giá các mục tiêu trẻ em và phụ nữ năm 2014 (MICS):

Điều tra MICS Việt Nam 2014 là một bộ phận của Chương trình MICS toàn cầu, do Tổng cục Thống kê phối hợp với Quỹ Nhi đồng Liên hợp quốc thực hiện vào cuối tháng 12 năm 2013 đến tháng 4 năm 2014. UNICEF cung cấp các hỗ trợ kỹ thuật và tài chính cho cuộc điều tra này.

Mẫu của điều tra MICS Việt Nam 2014 được thiết kế nhằm cung cấp các ước lượng tin cậy cho nhiều chỉ tiêu về trẻ em và phụ nữ ở cấp quốc gia, thành thị/nông thôn và 6 vùng. Điều tra MICS Việt Nam 2014 có cỡ mẫu là 10018 hộ gia đình được phỏng vấn, với 9827 phụ nữ và 3316 trẻ em được phỏng vấn.

3.d. Data release calendar

5 năm

3.e. Data providers

Tổng cục Thống kê

3.f. Data compilers

Tổng cục Thống kê

4.a. Rationale

- Chỉ tiêu này đánh giá khả năng cung cấp dịch vụ và chất lượng chăm sóc sức khỏe trước sinh, trong sinh, sau sinh và chăm sóc sơ sinh của hệ thống y tế.

- Chỉ tiêu này cung cấp dữ liệu cơ sở cho việc thiết kế các chương trình can thiệp nhằm giảm tử vong ở trẻ sơ sinh. Đồng thời, cung cấp cơ sở cho nhà quản lý tìm hiểu nguyên nhân và đảm bảo chất lượng cán bộ y tế và sự sẵn có của các trang thiết bị và nguồn cung cấp.

4.b. Comment and limitations

Theo Thông tư 03 về Bộ chỉ tiêu thống kê phát triển bền vững của Việt Nam, chỉ tiêu này có Lộ trình B (được thực hiện từ năm 2025). Hiện tại nguồn số liệu duy nhất về chỉ tiêu này cho đến nay là điều tra MICS 2014.

Sắp tới, chỉ tiêu này cũng sẽ được tính toán và cung cấp từ kết quả Điều tra các mục tiêu phát triển bền vững về phụ nữ và trẻ em năm 2020 do Tổng cục Thống kê phối hợp với UNICEF thực hiện từ năm 2020.

5. Data availability and disaggregation

Chỉ có số liệu năm 2014 phân tổ theo thành thị/nông thôn; trình độ học vấn của người mẹ; dân tộc của chủ hộ (Kinh/khác); nhóm mức sống (40% nghèo nhất; 60% giàu nhất)

Nguồn công bố: Kết quả điều tra đánh giá các mục tiêu trẻ em và phụ nữ năm 2014 (MICS)

6. Comparability/deviation from international standards

Chỉ tiêu này phản ánh chỉ tiêu toàn cầu “3.2.2 Neonatal mortality rate” (Tỷ lệ tử vong trẻ sơ sinh).

7. References and Documentation

- Thông tư số 03/2019/TT-BKHXĐT ngày 22/01/2019 quy định Bộ chỉ tiêu thống kê phát triển bền vững của Việt Nam;
- Quyết định số 43/2016/QĐ-TTg ngày 17/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình điều tra thống kê quốc gia;
- Kết quả điều tra đánh giá các mục tiêu trẻ em và phụ nữ (MICS) 2014.
- <https://unstats.un.org/sdgs/metadata/>